

Số : 1197/QĐ-UB-NC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 3 năm 1997

**QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND THÀNH PHỐ**  
“Cụ thể hóa Nghị định 03/CP về việc thành lập  
Quận 7 thuộc thành phố Hồ Chí Minh”

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21/6/1994 ;
- Căn cứ Nghị định số 03/CP ngày 06/01/1997 của Chính phủ về việc thành lập Quận Thủ Đức, Quận 2, Quận 7, Quận 9, Quận 12 và các Phường thuộc các Quận mới thành phố Hồ Chí Minh ;
- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố khóa V số 07/NQ.HĐ ngày 26/10/1996 về đặt tên cho các đơn vị hành chính cấp Quận, Phường mới thành lập ;
- Xét đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức chính quyền TP (tờ trình số 39/TCCQ ngày 8/3/1997) ;

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Nay thành lập Quận 7 trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã : Tân Quy Đông, Tân Quy Tây, Tân Thuận Đông, Tân Thuận Tây, Phú Mỹ, 373 ha diện tích tự nhiên và 6.636 nhân khẩu của Thị trấn Nhà Bè thuộc Huyện Nhà Bè cũ và thành lập thành 10 phường mới gồm :

1. Phường Phú Mỹ trên cơ sở 373 ha diện tích tự nhiên và 6.636 nhân khẩu của Thị trấn Nhà Bè.

Phường Phú Mỹ có 373 ha diện tích tự nhiên và 6.636 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Phú Mỹ : Đông giáp tỉnh Đồng Nai ; Tây giáp xã Phước Kiển ; Nam giáp Thị trấn Nhà Bè ; Bắc giáp phường Tân Phú và phường Phú Thuận.

2. Phường Phú Thuận trên cơ sở 786 ha diện tích tự nhiên và 6.699 nhân khẩu của xã Phú Mỹ ; 43 ha diện tích tự nhiên và 129 nhân khẩu của Thị trấn Nhà Bè.

Phường Phú Thuận có 829 ha diện tích tự nhiên và 6.828 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Phú Thuận : Đông giáp tỉnh Đồng Nai ; Tây giáp phường Tân Phú ; Nam giáp phường Phú Mỹ ; Bắc giáp phường Tân Thuận Đông.

3. Phường Tân Phú trên cơ sở 459 ha diện tích tự nhiên và 6.892 nhân khẩu của xã Phú Mỹ.

Phường Tân Phú có 459 ha diện tích tự nhiên và 6.892 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Tân Phú : Đông giáp phường Phú Thuận ; Tây giáp phường Tân Phong ; Nam giáp phường Phú Mỹ ; Bắc giáp phường Bình Thuận.

4. Phường Tân Thuận Đông trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Tân Thuận Đông, gồm 812 ha và 12.228 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Tân Thuận Đông : Đông và Bắc giáp quận Thủ Đức ; Tây giáp phường Bình Thuận và phường Tân Thuận Tây ; Nam giáp phường Phú Thuận.

5. Phường Bình Thuận trên cơ sở 149 ha diện tích tự nhiên và 4.181 nhân khẩu của xã Tân Thuận Tây ; 16 ha diện tích tự nhiên và 1.902 nhân khẩu của xã Tân Quy Đông.

Phường Bình Thuận có 165 ha diện tích tự nhiên và 6.083 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Bình Thuận : Đông giáp phường Tân Thuận Đông ; Tây giáp phường Tân Kiểng ; Nam giáp phường Tân Phú ; Bắc giáp phường Tân Thuận Tây.

6. Phường Tân Thuận Tây trên cơ sở 105 ha diện tích tự nhiên và 14.365 nhân khẩu của xã Tân Thuận Tây.

Phường Tân Thuận Tây có 105 ha diện tích tự nhiên và 14.365 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Tân Thuận Tây : Đông giáp phường Tân Thuận Đông ; Tây giáp phường Tân Kiểng ; Nam giáp phường Bình Thuận ; Bắc giáp phường Tân Thuận Đông và Quận 4.

7. Phường Tân Kiểng trên cơ sở 49,37 ha diện tích tự nhiên và 3.790 nhân khẩu của xã Tân Quy Tây ; 16,4 ha diện tích tự nhiên và 5.683 nhân khẩu của xã Tân Quy Đông ; 31,23 ha diện tích tự nhiên và 2.373 nhân khẩu của xã Tân Thuận Tây.

Phường Tân Kiểng có 97 ha diện tích tự nhiên và 11.846 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Tân Kiểng : Đông giáp phường Tân Thuận Tây ; Tây giáp phường Tân Hưng ; Nam giáp phường Tân Quy ; Bắc giáp Quận 4.

8. Phường Tân Quy trên cơ sở 86 ha diện tích tự nhiên và 9.265 nhân khẩu của xã Tân Quy Đông.

Phường Tân Quy có 86 ha diện tích tự nhiên và 9.265 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Tân Quy : Đông giáp phường Bình Thuận; Tây giáp phường Tân Hưng ; Nam giáp phường Tân Phong ; Bắc giáp phường Tân Kiểng.

9. Phường Tân Phong trên cơ sở 290 ha diện tích tự nhiên và 4.044 nhân khẩu của xã Tân Quy Đông ; 100 ha diện tích tự nhiên và 680 nhân khẩu của xã Tân Quy Tây ; 40 ha diện tích tự nhiên và 33 nhân khẩu của xã Phú Mỹ.

Phường Tân Phong có 430 ha diện tích tự nhiên và 4.757 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Tân Phong : Đông giáp phường Tân Phú ; Tây giáp Quận 8 và Huyện Bình Chánh ; Nam giáp xã Phước Kiển ; Bắc giáp phường Tân Quy.

10. Phường Tân Hưng trên cơ sở 220 ha diện tích tự nhiên và 12.020 nhân khẩu của xã Tân Quy Tây.

Phường Tân Hưng có 220 ha diện tích tự nhiên và 12.020 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Tân Hưng : Đông giáp phường Tân Kiểng, phường Tân Quy và phường Tân Phong ; Tây giáp Quận 8 và Huyện Bình Chánh ; Nam giáp phường Tân Phong ; Bắc giáp Quận 4.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính, Huyện Nhà Bè còn lại 9.620 ha diện tích tự nhiên và 61.480 nhân khẩu gồm 10 đơn vị hành chính trực thuộc.

- Diện tích tự nhiên Quận 7 có 3.576 ha.

- Dân số : 90.920 nhân khẩu.

- Địa giới hành chính : Đông giáp tỉnh Đồng Nai ; Tây giáp Huyện Bình Chánh và Quận 8 ; Nam giáp Huyện Nhà Bè ; Bắc giáp Quận 4 và Quận 2.

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân lâm thời Quận 7 có trách nhiệm tổ chức bộ máy 11 phòng, ban chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân Quận theo Quyết định 442/QĐ-UB ngày 25/1/1995 của Ủy ban nhân dân thành phố ; tổ chức bộ máy và hoạt động của Ủy ban nhân dân 10 phường mới theo Quyết định 231/QĐ-UB ngày 24/7/1991 của Ủy ban nhân dân thành phố ; tổ chức khắc dấu mới : Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Quận, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân 10 phường mới ; tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân lâm thời Quận theo cơ chế “1 cửa, 1 dấu”.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Tổ chức chính quyền thành phố, Thủ trưởng các Sở Ngành thành phố có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân lâm thời Quận 7 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ  
Q. CHỦ TỊCH**

**Võ Viết Thanh**